

PHIẾU BÀI TẬP: NHÂN SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

(CÓ LỜI GIẢI CHI TIẾT)

CHUYÊN ĐỀ: CÁC SỐ ĐẾN 10 000

MÔN TOÁN: LỚP 3

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

Mục tiêu:

+ *Biết cách nhân số có 4 chữ số với số có 1 chữ số.*

+ *Thực hiện giải toán liên quan đến phép nhân số có 4 chữ số với số có 1 chữ số.*

I. TRẮC NGHIỆM Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

Câu 1 (NB): Kết quả của phép nhân 1022×4 là:

- A. 3088 B. 4088 C. 1000 D. 9998

Câu 2 (NB): Bạn Lan mua một chiếc bút giá 3000 đồng. Hỏi bạn Lan mua 3 chiếc bút cùng loại có giá bao nhiêu tiền ?

- A. 6000 đồng B. 9000 đồng C. 90000 đồng D. 30 000 đồng

Câu 3 (TH): Xây một bức tường hết 1400 viên gạch. Hỏi xây 4 bức tường như thế hết bao nhiêu viên gạch?

- A. 5200 viên. B. 5400 viên. C. 5600 viên. D. 5500 viên.

Câu 4 (TH): Điền số thích hợp vào chỗ chấm: Một ô tô tải chở một chuyến được 2133kg thóc. Hỏi 3 chiếc xe tải như thế chở được bao nhiêu ki-lô-gam thóc? Trả lời: kg.

- A. 3000 B. 30 000 C. 300000 D. 33000

Câu 5 (VD): Tìm x biết: $x : 5 = 2101$

- A. 10505 B. 10405 C. 10404 D. 10205

Câu 6 (VD): Một cuốn vở có giá 4500 đồng. Hỏi mua 5 quyển vở như thế hết bao nhiêu tiền?

- A. 25500 đồng. B. 2250 đồng. C. 23500 đồng. D. 22500 đồng.

Câu 7 (VDC): Một hình vuông có cạnh 2024cm. Tính chu vi của hình vuông đó.

- A. 8 096 cm. B. 8 086 cm. C. 8 196 cm. D. 8 076 cm.

Câu 8 (VDC): Mỗi gói kẹo bạc hà có giá 5 000 đồng. Hỏi mua 4 gói như thế hết bao nhiêu tiền?

- A. 18500 đồng. B. 15000 đồng. C. 20000 đồng. D. 20500 đồng.

II. TỰ LUẬN

Câu 1 (VD): Tính:

$$\begin{array}{r} 1462 \\ \times 6 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 1065 \\ \times 8 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 2374 \\ \times 7 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 4123 \\ \times 5 \\ \hline \end{array}$$

Câu 2 (VD): Tìm x , biết:

a) $x : 4 = 1030$

b) $x : 5 = 3240$

c) $x : 6 = 9389$

Câu 3 (VD): Viết số thích hợp vào ô trống:

Số bị chia				
Số chia	4	5	2	9
Thương	4217	6278	1920	2005

Câu 4 (VD): Một khu đất hình vuông có cạnh 1209m. Hỏi chu vi của khu đất đó là bao nhiêu mét?

Câu 5 (VDC): Bình mua 5 quyển vở, mỗi quyển vở giá 3000 đồng. Bình đưa cô bán vở 20 000 đồng. Hỏi cô bán vở phải trả lại cho Bình bao nhiêu tiền?

THỰC HIỆN BỞI BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

I. TRẮC NGHIỆM.

1B	2B	3C	4D
5A	6D	7A	8C

Câu 1: Phương pháp: Thực hiện phép nhân số có 4 chữ số với số có 1 chữ số.

Cách giải:

Ta có: $1022 \times 4 = 4088$

Chọn B

Câu 2: Phương pháp: Muốn biết bạn Lan mua ba chiếc bút cùng loại hết bao nhiêu tiền ta lấy giá của một chiếc bút nhân với 3.

Cách giải:

Bạn Lan mua 3 chiếc bút cùng loại có giá là:

$3000 \times 3 = 9000$ (đồng)

Đáp số: 9000 đồng.

Chọn B

Câu 3: Phương pháp: Muốn biết xây 4 bức tường như thế hết bao nhiêu viên gạch ta lấy số viên gạch dùng để xây một bức tường nhân với 4.

Cách giải:

Xây bốn bức tường như thế hết số viên gạch là: $1400 \times 4 = 5600$ (viên gạch)

Đáp số: 5600 viên.

Chọn C

Câu 4: Phương pháp: Muốn biết 3 chiếc xe tải như thế chở được bao nhiêu ki-lô-gam thóc ta lấy số ki-lô-gam thóc mỗi xe chở được nhân với 3.

Cách giải:

3 chiếc xe tải như thế chở được số ki-lô-gam thóc là: $2133 \times 3 = 6399$ (kg)

Đáp số: 6399 kg thóc.

Chọn D.

Câu 5: Phương pháp: Muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia.

Cách giải: Ta có:

$$x : 5 = 2101$$

$$x = 2101 \times 5$$

$$x = 10505$$

Vậy $x = 10505$.

Chọn A.

Câu 6: Phương pháp: Muốn biết mua 5 quyển vở như thế hết bao nhiêu tiền ta lấy giá mua một quyển vở đó nhân với 5.

Cách giải:

Mua 5 quyển vở như thế hết số tiền là: $4500 \times 5 = 22500$ (đồng)

Đáp số: 22500 đồng.

Chọn D

Câu 7: Phương pháp: Muốn tính chu vi của hình vuông ta lấy độ dài một cạnh nhân với 4.

Cách giải:

Chu vi của hình vuông đó là: $2024 \times 4 = 8096$ (cm)

Đáp số: 8 096 cm.

Chọn A

Câu 8: Phương pháp: Muốn biết 4 gói kẹo bạc hà bao nhiêu tiền ta lấy số tiền một gói nhân với 4.

Cách giải:

Mua 4 gói như thế hết số tiền là:

$$4 \times 5000 = 20000 \text{ (đồng)}$$

Đáp số: 20 000 đồng.

Chọn C

II. TỰ LUẬN

Câu 1:

Phương pháp:

*Muốn nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số ta làm như sau:

+ Bước 1: Đặt tính

+ Bước 2: Tính

Nhân lần lượt từ phải sang trái, nhân thừa số thứ hai với từng chữ số (hàng đơn vị, chục, trăm, nghìn) của thừa số thứ nhất.

*Lưu ý: Ở lượt nhân có nhớ, ta nhớ sang hàng tiếp theo.

Cách giải:

$$\begin{array}{r} 1462 \\ \times 6 \\ \hline 8772 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 1065 \\ \times 8 \\ \hline 8520 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 2374 \\ \times 7 \\ \hline 16618 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 4123 \\ \times 5 \\ \hline 20615 \end{array}$$

Câu 2: Phương pháp: x đóng vai trò là số bị chia. Muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia.

*Muốn nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số ta làm như sau:

+ Bước 1: Đặt tính

+ Bước 2: Tính

Nhân lần lượt từ phải sang trái, nhân thừa số thứ hai với từng chữ số (hàng đơn vị, chục, trăm, nghìn) của thừa số thứ nhất.

*Lưu ý: Ở lượt nhân có nhớ, ta nhớ sang hàng tiếp theo.

Cách giải:

$$a) x : 4 = 1030$$

$$x = 1030 \times 4$$

$$x = 4120$$

$$b) x : 5 = 3240$$

$$x = 3240 \times 5$$

$$x = 16200$$

$$c) x : 6 = 9389$$

$$x = 9389 \times 6$$

$$x = 56334$$

Câu 3: Phương pháp: Muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với phép chia. Thực hiện phép nhân số có 4 chữ số với số có 1 chữ số để tìm ra đáp án, rồi điền vào ô trống.

*Muốn nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số ta làm như sau:

+ Bước 1: Đặt tính

+ Bước 2: Tính

Nhân lần lượt từ phải sang trái, nhân thừa số thứ hai với từng chữ số (hàng đơn vị, chục, trăm, nghìn) của thừa số thứ nhất.

*Lưu ý: Ở lượt nhân có nhớ, ta nhớ sang hàng tiếp theo.

Cách giải:

Thực hiện phép nhân ta được bảng đầy đủ sau:

Số bị chia	16 868	31 390	3 840	18 045
Số chia	4	5	2	9
Thương	4217	6278	1920	2005

Câu 4: Phương pháp: Muốn tính chu vi hình vuông ta lấy độ dài cạnh nhân với 4.

Cách giải:

Chu vi của khu đất hình vuông đó là: $1029 \times 4 = 4116(m)$

Đáp số: 4116m.

Câu 5: Phương pháp: Tìm số tiền 5 quyển vở, sau đó lấy số tiền Bình đưa cho cô bán vở trừ đi số tiền mua vở sẽ ra số tiền thừa.

Cách giải:

5 quyển vở có giá là: $3000 \times 5 = 15000$ (đồng)

Cô bán vở phải trả lại cho Bình số tiền là: $20000 - 15000 = 5000$ (đồng)

Đáp số : 5000 đồng.